

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUYÊN HOÁ  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS-ST  
Ngày 12-01-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Phạm Hữu Tình

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Đinh Xuân Phẫu và bà Trần Thị Phúc Tuệ

***- Thư ký phiên tòa:*** ông Đinh Quang Vịnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:*** ông Trần Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2022/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

**Trần Hồng H**, sinh ngày 01 tháng 3 năm 2004, tại xã S, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn Đ, xã S, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Minh C, con bà: Nguyễn Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuyên Hóa từ ngày 17/11/2022 cho đến nay; theo lệnh trích xuất, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Bà Ngô Thị T, sinh năm 1952

Địa chỉ: thôn Đ, xã S, huyện T, Quảng Bình, có mặt.

2. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1975

Địa chỉ: thôn Đ, xã S, huyện T, Quảng Bình, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 12/11/2022, Trần Hồng H, trú tại thôn Đ, xã S, huyện T, Quảng Bình đi xe khách đến khu vực chợ N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình gặp một người đàn ông lạ mặt (không rõ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể) để mua ma túy. Tại đây, H hỏi mua ma túy thì người đàn ông đó đồng ý bán cho H 90 viên ma túy loại hồng phiến được đựng trong một gói nilon màu hồng với giá 3.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H cất giấu số ma túy vào trong người rồi đi xe khách để quay về nhà của mình. Sau đó, H đưa gói ma túy vừa mua được đến nhà của bà Ngô Thị T (là bà ngoại của Hà) ở thôn Đ, xã S, huyện T, tỉnh Quảng Bình và cất giấu trên tủ gỗ, đặt trong phòng ngủ để khi nào cần lấy sử dụng dần. Đến khoảng 22 giờ 15 phút ngày 16/11/2022, H đi đến tủ gỗ trong phòng ngủ nhà bà T lấy 05 viên ma túy cho vào một gói nilon rồi bỏ vào bao thuốc lá Thăng Long màu vàng rồi cất trong túi quần phía sau bên trái mang đi để sử dụng. H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển kiểm soát 73N7-5295 lưu thông trên đường nội thị thuộc địa phận tiểu khu T, thị trấn Đ, huyện T rồi dừng lại lấy số ma túy mang theo ra để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Tuyên Hóa phối hợp phát hiện bắt quả tang. Trần Hồng H khai nhận số viên nén trên là ma túy, loại hồng phiến.

Thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Hồng H tại thôn Đ, xã S, huyện T, tỉnh Quảng Bình, nhưng không thu giữ được gì. Sau đó Hà đã tự nguyện giao nộp 85 viên ma túy, loại hồng phiến cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa.

Tại bản Kết luận giám định số 1267/KL-KLHS ngày 22/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận:

- 05 (năm) viên nén hình tròn, màu hồng, dạng thuốc tân dược mà Công an huyện Tuyên Hóa thu giữ trên người Trần Hồng H “Mẫu ký hiệu A1” là chất ma túy có tên gọi Methamphetamine có khối lượng 0,533 gam (không phải năm trăm ba mươi ba) gam.

- 85 (tám mươi lăm) viên nén hình tròn, màu hồng, dạng thuốc tân dược mà Trần Hồng H giao nộp “Mẫu ký hiệu A2” là chất ma túy có tên gọi Methamphetamine có khối lượng 9,012 (chín phẩy không trăm mười hai) gam. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự: 323, danh mục II Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tổng khối lượng các mẫu gửi trưng cầu giám định có khối lượng là 9,545 gam.

Vật chứng và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ:

- 05 viên nén hình tròn, màu hồng dạng thuốc tân dược thu giữ trên người của Trần Hồng H là chất ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,533 gam ( không phải năm trăm ba mươi ba) gam; 85 viên nén hình tròn, màu hồng, dạng thuốc tân dược mà Trần Hồng H đã giao nộp là chất ma túy có tên gọi Methamphetamine có khối lượng 9,012 gam (chín phẩy không trăm mười hai) gam. Quá trình giám định đã sử dụng hết 0,445 gam (không phải bốn trăm bốn mươi lăm) gam. Hoàn trả lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa một phong bì thư được dán kín, trên

có ghi: “Mẫu ký hiệu A1 và A2”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt, bên trong có:

+ Chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,4 gam (không phẩy bốn) gam, mẫu ký hiệu A1.

+ Chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 8,7 ( tám phẩy bảy) gam, mẫu ký hiệu A2.

+ Toàn bộ vỏ bao gói.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe nữ, màu sơn đen- bạc, biển kiểm soát 73N7-5295, số khung 023225, số máy 023225, xe đã qua sử dụng. Ngày 06/12/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu chị Nguyễn Thị Tuyết chiếc xe mô tô nói trên.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKSTH-HS ngày 22/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Trần Hồng H về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt Trần Hồng H từ 4 (bốn) năm đến 4 (bốn) năm 6 (sáu) tháng tù. Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy một phong bì thư được dán kín, trên có ghi: “Mẫu ký hiệu A1 và A2”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt, bên trong có chất ma túy và toàn bộ vỏ bao gói. Bị cáo Trần Hồng H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa và luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Mặc dù nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng Trần Hồng H vẫn mua ma túy về cất giấu để sử dụng. Số ma túy Trần Hồng H tàng trữ là loại Methamphetamine có khối lượng 9,545 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Hồng H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập và được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ về thời gian, địa điểm, khối lượng chất ma túy, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Trần Hồng H phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa và luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Trần Hồng H là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại chất ma túy, nên cần được xử lý nghiêm. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội mặc dù bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhưng bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, thiếu ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân, có lối sống buông thả. Vì vậy căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự quyết định đối với bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội đồng thời đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Sau khi bị bắt quả tang, bị cáo có thái độ tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án, tự nguyện giao nộp 85 viên ma túy, loại hồng phiến cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa. Gia đình bị cáo có công với cách mạng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần xem xét khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Xét thấy, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, vì vậy Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng thêm Điều 54 BLHS để xét xử cho bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đã đủ nghiêm, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng: Ngày 06/12/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu chị Nguyễn Thị T chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe nữ, màu sơn đen- bạc, biển kiểm soát 73N7-5295, số khung 023225, số máy 023225, xe đã qua sử dụng. Việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đúng quy định của pháp luật.

Đối với phong bì thư được dán kín, trên có ghi: “Mẫu ký hiệu A1 và A2”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt, bên trong có chất ma túy và toàn bộ vỏ bao gói. Đây là loại chất nhà nước cấm lưu hành, vì vậy

cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

[5] Về nguồn gốc ma túy, Trần Hồng H khai đã mua của người đàn ông (không rõ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể) ở khu vực chợ N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Tuy nhiên, quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuyên Hóa không xác định được tên, tuổi và địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý. Đối với chị Nguyễn Thị T (là mẹ ruột của Hà) là chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 73N7-5295. Tuy nhiên, việc H sử dụng xe mô tô nói trên đi để sử dụng ma túy, chị T không hay biết. Đối với bà Ngô Thị T (bà ngoại của Hà) việc Trần Hồng H cất giấu ma túy ở tủ gỗ phòng ngủ, bà T không hề hay biết. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với chị Nguyễn Thị T và bà Ngô Thị T.

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Hồng H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Trần Hồng H phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Hồng H 4 (bốn) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 17/11/2022).

Tiếp tục tạm giam bị cáo với thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, để đảm bảo cho việc thi hành án, theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy phong bì thư được dán kín, trên có ghi: “Mẫu ký hiệu A1 và A2”, niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt, bên trong có chất ma túy và toàn bộ vỏ bao gói.

Vật chứng được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa có đặc điểm mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/12/2022 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra công an huyện Tuyên Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Hồng H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/01/2023)/.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Tuyên Hóa;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- THADS huyện Tuyên Hóa;
- Bị cáo, những người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

**Phạm Hữu Tình**